



Cam kết là người dẫn đầu ngành và thực hiện bố trí chiến lược quốc tế, đề cao tính toàn vẹn, chất lượng, đổi mới, chia sẻ khái niệm, chúng tôi chân thành chào đón khách hàng trong và ngoài nước hợp tác.



Website



WhatsApp



Wechat

TIANDONG HAORUN NEW MATERIAL TECHNOLOGY CO.,LTD.

Địa chỉ:

No.2 Petrochemical Industrial Park of Tiandong, Baise, Guangxi, China

Điện thoại:

+86 13977383224

www.gxhaorun.com

www.activatedclay.com



STRONGER
TÀI LIỆU GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

TIANDONG HAORUN NEW MATERIAL TECHNOLOGY CO.,LTD.

HỒ SƠ CÔNG TY

Được thành lập vào năm 2009, Công ty TNHH Công nghệ Vật liệu Mới Tiandong Haorun tọa lạc tại Khu công nghiệp Hóa dầu số 2, Quận Thiên Đông, Quảng Tây, Trung Quốc. Chúng tôi chuyên sản xuất và bán đất sét hoạt tính. Chúng tôi đã thông qua các chứng nhận như Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý môi trường, Hệ thống quản lý chất lượng và Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, v.v. Chúng tôi nắm giữ 22 phát minh và bằng sáng chế thực tế, và được trao giải là công ty công nghệ cao quốc gia. Khoản đầu tư cho giai đoạn đầu tiên của cơ sở sản xuất của chúng tôi là 28 triệu đô la Mỹ, có diện tích khoảng 60.000 mét vuông. Chúng tôi có một nhà máy chế biến đất sét hoạt tính với sản lượng hàng năm là 60.000 tấn và một nhà máy với sản lượng hàng năm là 100.000 tấn viên luyện kim, vật đúc, bùn khoan và các sản phẩm khác. Chúng tôi hoàn toàn sở hữu mỏ khai

thác dư thừa của hai mỏ bentonite của Baise Baikuang Bahuai Mining Co., Ltd. Hiện tại chúng tôi phục vụ cho hàng trăm công ty bao gồm COFCO, Yihai Kerry Arawana Holdings Co, Ltd., Huiyu Ngũ cốc và Dầu, Bohi Agricultural, Liuzhou Steel Group và Zhejiang Red Dragonfly Footwear Co Ltd, v.v.

Chúng tôi tuân thủ khách hàng là trên hết, đổi mới liên tục, các doanh nghiệp khoa học và công nghệ hùng mạnh, cung cấp các loại sản phẩm xúc tác và giải pháp tùy chỉnh, đồng thời mở rộng thị trường quốc tế. Tuân thủ triết lý kinh doanh "hướng đến con người, khoa học và công nghệ là trên hết" và hợp tác với những người có hiểu biết sâu sắc từ mọi tầng lớp xã hội trong ngành để cùng nhau tạo ra sự rực rỡ. Chúng tôi luôn phục vụ bạn hết lòng với các sản phẩm chất lượng cao và mong muốn thúc đẩy sự phát triển chung của chúng tôi thông qua hợp tác với bạn.



2009

Được thành lập vào năm



\$28 triệu

Đầu tư giai đoạn đầu tiên



60000m²

Bao gồm một khu vực khoảng



“

1
CƠ SỞ SẢN XUẤT
ĐẤT SÉT KÍCH HOẠT
QUI MÔ LỚN

2
KHAI THÁC ĐẤT
SÉT / BENTONITE
ĐƯỢC KÍCH HOẠT
VÀ XỬ LÝ SÂU

3
DOANH NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO

CHẤT LƯỢNG & ĐẢM BẢO



Kỹ thuật viên của chúng tôi kiểm tra thiết bị cẩn thận



Máy ép lọc công nghệ hàng đầu trong nước



Thiết bị sản xuất của chúng tôi



Theo đuổi sự xuất sắc trong thử nghiệm



Xưởng đóng gói của chúng tôi



Sản xuất mỏ của chúng tôi



Phòng thí nghiệm của chúng tôi



Xưởng sản xuất của chúng tôi



Nhà máy của chúng tôi



Nhà máy của chúng tôi



Đất sét kích hoạt

Đất sét hoạt tính được làm từ đất sét (chủ yếu là bentonit) làm nguyên liệu thô, được xử lý bằng cách axit hóa vô cơ hoặc muối hoặc các phương pháp khác, sau đó rửa bằng nước và sấy khô. Bề ngoài là bột sữa (hoặc xám hoặc hồng nhạt), không mùi, không vị, không độc hại, có hiệu suất hấp phụ mạnh và có thể hấp thụ các chất màu và các chất hữu cơ.



CÁC CHỈ BÁO KỸ THUẬT



Tiêu chuẩn quốc gia của
Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa

GB 22571-2011

Tên chỉ mục	Tiêu chuẩn quốc gia	10A	117A	223C	232C
Màu	Trắng / Xám / Hồng nhạt	Trắng	Trắng	Hồng nhạt	Hồng nhạt
Bề ngoài	bột	bột	bột	bột	bột
Tỷ lệ khử màu(%) ≥	/	89.64	84.00	76.37	70.00
DOBI(%) ≥	/	104.23	97.67	88.37	81.40
Diện tích bề mặt cụ thể, m ² /g	≥130	180	180	180	180
Axit tự do (H2SO4),%	≤0.3	0.08	0.08	0.08	0.08
Độ ẩm tự do, %	≤12	7.6	7.6	7.6	7.6
Kích thước hạt (Qua lưới 0,075mm), %	≥ 90	91	91	91	91
Tốc độ lọc	Thông qua	Thông qua	Thông qua	Thông qua	Thông qua
Mật độ số lượng lớn,g/ml	0.55±0.1	0.58	0.58	0.58	0.58
PH (50g/L chất lỏng huyền phù)	2.2~4.8	3.8	3.8	3.8	3.8
Kim loại nặng (Pb) , mg/kg	≤40	<40	<40	<40	<40
As,mg/kg	≤3	<3	<3	<3	<3

Lời khuyên: 1. Tỷ lệ chỉ số của DOBI (Chỉ số suy giảm độ trắng) dựa trên so sánh các mẫu tiêu chuẩn gửi cho khách hàng, các khách hàng khác nhau có hiệu chuẩn khác nhau, chúng tôi lấy 100% khử màu đầu đầu nành, mẫu Yihai Kerry làm tài liệu tham khảo.
2. Theo yêu cầu của khách hàng, các chỉ số và giải pháp kỹ thuật có thể được tùy chỉnh.

Ứng dụng sản phẩm

- ▶ Đất sét hoạt tính cấp thực phẩm được sử dụng để khử màu và tinh chế dầu động vật và thực vật cấp ăn được, bao gồm dầu đầu nành, dầu hạt cải, dầu đậu phộng, dầu cọ, dầu dừa và bơ, mỡ lợn, dầu cá và các chất béo động vật khác. Nó cũng có thể được sử dụng như một chất hỗ trợ lọc cho đồ uống, đồ uống, v.v.
- ▶ Đất sét hoạt tính cấp công nghiệp chủ yếu được sử dụng trong lọc khử màu và tái tạo dầu thải trong chế biến dầu mỏ như dầu gốc, dầu diesel, dầu hòa, dầu biến áp, dầu bôi trơn, xăng dầu, parafin, v.v.
- ▶ Đất sét hoạt tính được sử dụng làm chất xúc tác và chất mang xúc tác trong ngành công nghiệp hóa chất, chẳng hạn như chất mang thuốc trừ sâu, thuốc trừ sâu và thuốc diệt nấm, chất độn cao su và nhựa, chất hút ẩm và bộ lọc, và chất hấp phụ cho chất thải phóng xạ.
- ▶ Đất sét hoạt tính được sử dụng rộng rãi như một chất xử lý hấp phụ trong ngành bảo vệ môi trường, chẳng hạn như chất thấm hút và keo tụ trong lọc nước và xử lý nước thải.

Hướng dẫn sử dụng

- ▶ Khi sử dụng, sau khi đun nóng vật liệu đến một nhiệt độ nhất định dưới khuấy, cho vào một lượng đất sét hoạt tính vừa đủ. Sau khi khuấy trong một khoảng thời gian nhất định, mục đích khử màu và tinh chế có thể đạt được. Nó có thể được sản xuất và sử dụng theo quy trình sản xuất của riêng khách hàng.

Bao bì sản phẩm

- ▶ 25Kg / gói và 50kg / gói, hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

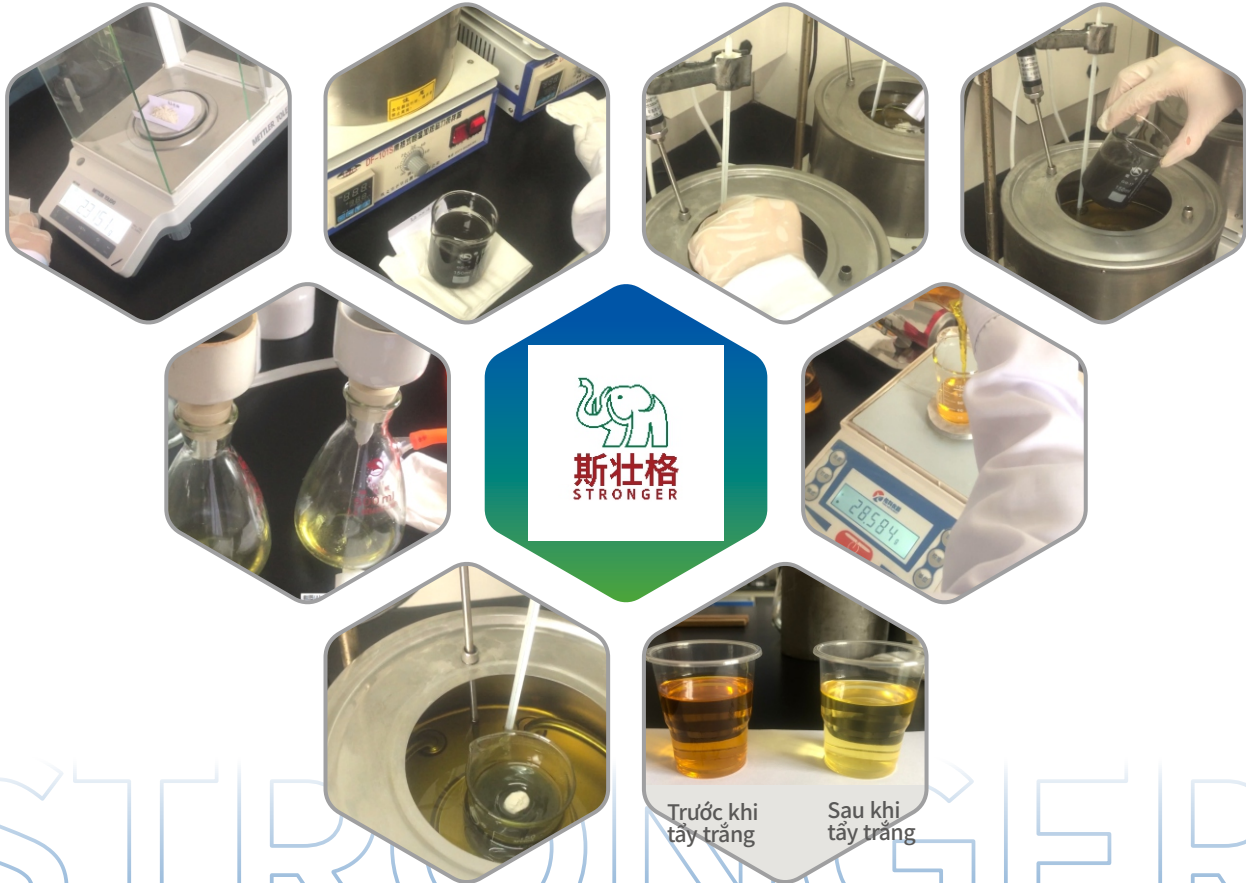
SO SÁNH CÁC CHỈ SỐ HIỆU SUẤT MẪU TỪ CÁC NHÀ SẢN XUẤT KHÁC NHAU

Số sê-ri	Mẫu	Nhà sản xuất	Tỷ lệ khử màu(%)	DOBI(%)	Tốc độ lọc	tỷ lệ dầu dư(%)
1	Đất sét kích hoạt	STRONGER10A	89.64	104.23	2'26"	2.75%
2		STRONGER117A	84.00	97.67	2'33"	2.50%
3		STRONGER223C	76.37	88.37	2'37"	2.62%
4		STRONGER232C	70.00	81.40	2'40"	2.78%
5		Guangxi A	70.00	81.40	2'15"	2.50%
6		Guangxi B	85.82	99.79	4'06"	4.12%
7		Guangxi C	76.73	89.22	2'07"	2.88%
8		Guangxi D	73.28	84.93	1'31"	3.38%
9		Guangxi E	79.96	92.68	1'29"	3.88%
10		Sichuan A	83.45	97.03	2'05"	3.00%
11		Shandong A	57.27	66.59	3'08"	3.38%
12		Jiangxi A	86.54	100.63	2'26"	3.12%
13		Jiangxi B	70.40	81.59	2'59"	3.25%
14		Jiangxi C	78.54	91.32	2'16"	2.75%
15		Zhejiang A	75.82	88.16	2'23"	2.75%
16		Nội Mông A	86.64	100.42	2'15"	2.88%
17		Xinjiang A	80.18	93.23	2'19"	3.62%
18		Xinjiang B	80.00	93.02	2'19"	3.38%
19		Nước ngoài A	85.82	99.79	1'44"	2.12%
20		Nước ngoài B	76.36	88.79	1'52"	2.62%
21		Nước ngoài C	83.64	97.26	1'57"	2.75%
22	Attapulgate	Jiangsu A	62.45	72.38	2'41"	2.62%
23		Jiangsu B	41.64	48.42	2'53"	2.95%
24		Jiangsu C	30.91	35.94	2'34"	3.00%

Mẹo:
1. Trong cùng điều kiện thử nghiệm, so sánh tỷ lệ dầu dư của các công ty khác nhau và tính như sau:
Tỷ lệ phần trăm dầu dư% = trọng lượng dầu khử màu / trọng lượng dầu trước khi khử màu * 100.
2. Tỷ lệ chỉ số của DOBI (Chỉ số suy giảm khả năng tẩy trắng) dựa trên so sánh các mẫu tiêu chuẩn gửi cho khách hàng, các khách hàng khác nhau có hiệu chuẩn khác nhau, chúng tôi lấy 100% khử màu dầu đậu nành, mẫu Yihai Kerry làm tài liệu tham khảo.

SO SÁNH HIỆU QUẢ KHỬ MÀU CỦA CÁC LƯỢNG PHỤ GIA KHÁC NHAU CỦA CÁC MÔ HÌNH KHÁC NHAU

Số sê-ri	Lượng mẫu được thêm vào(g)	DOBI(%)			
		10A	117A	223C	232C
1	0.8	104.23	97.67	88.37	81.4
2	0.7	101.69	94.29	85.2	74.84
3	0.6	96.82	91.96	78.65	69.77
4	0.5	91.96	80.34	69.56	61.31
5	0.4	83.93	71.03	60.64	54.55
6	0.3	75.05	59.93	53.91	48.2



STRONGER